

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG CƠ BẢN ĐỂ HỘI NHẬP**

**Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành: Dành chung cho các ngành**

Năm 2019

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành:** Dùng chung cho các ngành

**1. Tên học phần:** *Kỹ năng cơ bản để hội nhập*

**2. Mã học phần:** KNM2

**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai

**5. Phân bố thời gian:**

**5.1. Học kỳ III**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**5.2. Học kỳ IV**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm.

**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduc linh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	T.S Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tinh	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Chương trình học phần này gồm 1 bài và phần kiểm tra tổng hợp việc rèn luyện các kỹ năng đã học. Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, đặc điểm, lợi ích của kỹ năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, các bước và phương pháp tư duy sáng tạo, tư duy phản biện. Hình thành cho sinh viên tư duy sáng tạo và phản biện trong học tập các môn học khác, các tình huống thực tế xảy ra trong cuộc sống. Đồng thời tổng hợp được các hoạt động ngoại khóa sinh viên đã tham gia để rèn luyện các kỹ năng.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo	Phân bổ mục tiêu học phần
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kỹ năng tư duy sáng tạo .	3	[1.2.1.1a]
MT1.2	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kỹ năng phản biện	3	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích Tư duy sáng tạo - Phản biện, lấy ví dụ và liên hệ với thực tiễn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Có khả năng sáng tạo; tổng hợp, đánh giá và dẫn dắt chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành nghề.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[1.2.3.1]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo	Phân bổ chuẩn đầu ra học phần
<b>CDR 1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Hiểu và trình bày được khái niệm, đặc điểm của tư duy sáng tạo và tư duy phản biện.	3	[2.1.1]
CDR1.2	Nhận thức được lợi ích, vai trò của tư duy sáng tạo và tư duy phản biện.	3	
CDR1.3	Hiểu được quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo	3	
CDR1.4	Hiểu được các bước rèn luyện tư duy phản biện.	3	
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Phản biện và sử dụng được các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.	4	[2.2.5]
CDR2.2	Đánh giá được chất lượng công việc	4	[2.2.6]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần		
		CDR1	CDR2	CDR3

		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 1.4</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>
1	<b>BÀI 3: KỸ NĂNG TƯ DUY SÁNG TẠO - PHẢN BIỆN</b> 1. Kỹ năng tư duy sáng tạo 1.1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo 1.1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo 1.1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo 1.1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo 1.2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo 1.2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo 1.2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo	x	x	x		x		x
	2. Kỹ năng tư duy phản biện 2.1. Khái niệm và vai trò của tư duy phản biện 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Vai trò của tư duy phản biện 2.2. Những đặc điểm của người tư duy phản biện 2.3. Rèn luyện tư duy phản biện Bước 1: Đặt câu hỏi nghi vấn Bước 2: Quan sát Bước 3: Tìm kiếm lý lẽ và lập luận Bước 4: Nhận thức và lý giải vấn đề Bước 5: Khẳng định giá trị cá nhân Bước 6: Khẳng định lại	x	x		x	x	x	x
	* Kiểm tra, tổng hợp quá trình tích lũy KNM của SV thông qua các hoạt động đã triển khai và thực hiện ở kỳ I, II, III							x
2	* Triển khai các hoạt động thực hành ở kỳ IV. * Hướng dẫn, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm TH kỹ năng. * Tổng hợp minh chứng hoạt động TH kỹ năng của sinh viên. * Tổng kết, rút kinh nghiệm cho SV * Định hướng tích lũy rèn luyện kỹ năng ở các kỳ tiếp theo.							x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Mức độ thành thạo được đánh giá bởi</b>
<b>CDR 1</b>	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực

	hiện nhiệm vụ về nhà, tích cực tham gia các hoạt động trong quá trình học tập.
CDR 2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, thi kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng - Kiểm tra việc tổng kết quá trình tham gia các hoạt động ngoại khóa bằng phương pháp ứng dụng công nghệ.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.
- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:
  - + Thời gian làm bài: 50 phút
  - + Sinh viên không sử dụng tài liệu
- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

### 12. Phương pháp dạy và học

- Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.
- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.
- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết

các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng tư duy sáng tạo và phản biện.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

#### - Tài liệu bắt buộc:

[1]. Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

#### - Tài liệu tham khảo

[2]. Khuyên Trần (Biên tập viên Alpha books) (2016), *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa học xã hội, TP. Hồ Chí Minh.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[4]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

### 15. Nội dung chi tiết học phần:

#### 15.1. Năm thứ hai - Học kỳ III

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
1	BÀI 3: KỸ NĂNG TƯ DUY SÁNG TẠO - PHẢN BIỆN <b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên hiểu được: đặc điểm, lợi ích của tư duy, sáng tạo, quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo; Khái niệm, vai trò và những đặc điểm của tư duy phản biện. Đồng thời, sinh viên cũng biết cách vận dụng vào học tập và thực tiễn cuộc sống.	3	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1. + Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học. + Chuẩn bị giấy màu, bút vẽ, giấy A4.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1. Kỹ năng tư duy sáng tạo</p> <p>1.1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo</p> <p>1.1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư duy</li> <li>- Tư duy sáng tạo</li> </ul> <p>1.1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính đổi mới</li> <li>- Tính khuếch tán</li> <li>- Tính độc đáo</li> </ul> <p>1.1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>				<p>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</p>
2	<p>1.2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo</p> <p>1.2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phải biết “cái đã biết”</li> <li>- Tạo ra ý tưởng mới</li> </ul> <p>1.2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập kích não</li> <li>- Thu thập ngẫu nhiên</li> <li>- Nói rộng khái niệm</li> <li>- Kích hoạt</li> </ul> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	3	<p>[1] [2] [3] [4]</p>	<p>+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: phần 1.2/1.</p> <p>+ Chuẩn bị dây buộc tóc, ghế.</p> <p>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</p>
3	<p>2. Kỹ năng tư duy phản biện</p> <p>2.1. Khái niệm và vai trò của tư duy phản biện</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Vai trò của tư duy phản biện</p> <p>2.2. Những đặc điểm của người tư duy phản biện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có thành kiến</li> <li>- Biết vận dụng các tiêu chuẩn</li> <li>- Có khả năng tranh luận</li> <li>- Có khả năng suy luận</li> <li>- Xem xét vấn đề từ nhiều phương diện khác nhau</li> <li>- Áp dụng các thủ thuật tư duy</li> </ul>	<p>2LT 1KT</p>	3	<p>[1] [2] [3] [4]</p>	<p>+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: sinh viên nghiên cứu phần 2.1, 2.2 (2).</p> <p>+ Đọc và nghiên cứu trước nội dung kiến thức bài học</p> <p>+ Các nhóm thực hành thông qua các trò chơi.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	* Thực hành tổng hợp bài 1				
4	2.3. Rèn luyện tư duy phản biện Bước 1: Đặt câu hỏi nghi vấn Bước 2: Quan sát Bước 3: Tìm kiếm lý lẽ và lập luận Bước 4: Nhận thức và lý giải vấn đề Bước 5: Khẳng định giá trị cá nhân Bước 6: Khẳng định lại * Thực hành kỹ năng	3	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: sinh viên nghiên cứu phần 2.3 (2). - Thực hành theo nội dung tiết học
5	* Thực hành tổng hợp kỹ năng * <b>Kiểm tra học kỳ</b>	2LT 1KT	3	[1] [2] [3] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Thực hành theo nội dung tiết học - Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ

### 15.2. Năm thứ hai - Kỳ IV

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
1	* Kiểm tra, tổng hợp quá trình tích lũy KNM của sinh viên thông qua các hoạt động đã triển khai và thực hiện ở kỳ I, II, III <i>Mục tiêu chung:</i> - Sinh viên vận dụng được các kỹ năng đã học vào các hoạt động. - Phát huy tính tích cực của sinh viên trong quá trình học tập. * Triển khai các hoạt động thực hành ở kỳ IV	3	3	[1] [2] [3] [4]	- Tổng hợp các hoạt động rèn luyện kỹ năng đã thực hiện. - Báo cáo kết quả - Tài liệu minh chứng
2	* Hướng dẫn, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm thực hành kỹ năng. * Tổng hợp minh chứng hoạt động thực hành kỹ năng của sinh viên.	3	3	[1] [2]	- Hoàn thiện, chỉnh sửa nội dung theo góp ý. - Báo cáo kết quả.
3	* Hướng dẫn, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm thực hành kỹ năng.	3	3	[1] [2]	- Hoàn thiện, chỉnh sửa nội dung theo



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	* Tổng hợp minh chứng hoạt động thực hành kỹ năng của sinh viên.				góp ý. - Báo cáo kết quả.
4	* Hướng dẫn, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm thực hành kỹ năng. * Xác minh các minh chứng của sinh viên.	3	3	[1] [2]	- Hoàn thiện, chỉnh sửa nội dung theo góp ý - Báo cáo kết quả. - Giao nộp các minh chứng thực hành kỹ năng của bản thân
5	* Tổng kết, rút kinh nghiệm cho SV * Định hướng tích lũy rèn luyện kỹ năng cho SV ở các kỳ tiếp theo. * <b>Đánh giá cho điểm học kỳ</b>	3	3	[1] [2]	- Lắng nghe, rút kinh nghiệm

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**SAO ĐỎ**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

**TRƯỞNG KHOA**



Phạm Thị Hồng Hoa

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



Phạm Xuân Đức